

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày 30-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hiệu

Bà Nông Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Chu Văn H, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1986 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn C và bà Trần Thị T (đã chết); vợ là Trần Thị N, sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2017), con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không có; tiền án: Bị xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 06/2018/HS-ST ngày 05/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; nhân thân: Ngày 05/3/2005 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử lý hành chính phạt cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 28/8/2006 bị Tòa phúc thẩm tại Hà Nội Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội: Hiếp dâm (đã được xóa án tích), không bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2021 đến nay; có mặt.

2. Chu Văn G, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1998 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng

Son; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn H và bà Lành Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện tại ngoại; có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Nông Thị H, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Chu Văn H1, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; có mặt.

2. Anh Vi Văn B, sinh năm 1996; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/5/2021, Chu Văn H đến quán Karaoke M hát Karaoke. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày thì nghỉ, tổng số tiền phải thanh toán là 1.380.000 đồng (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), Chu Văn H chỉ có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) trả trước và bảo nhân viên quán là Vi Văn B chờ đến quán ốc B để vay tiền thanh toán. Khi đến quán ốc B, Chu Văn H vào ăn ốc, uống rượu cùng với Chu Văn G, Chu Văn H1, còn Vi Văn B chờ ở ngoài quán. Do chờ lâu không thấy Chu Văn H đi ra trả tiền nên Vi Văn B đi về quán và nói với ông Nguyễn Văn M, sau đó ông Nguyễn Văn M cùng với Vi Văn B và Hoàng Văn H cũng là nhân viên quán đến quán ốc B gặp Chu Văn H để đòi tiền. Lúc này giữa ông Nguyễn Văn M và Chu Văn H có lời qua tiếng lại, sau đó được mọi người can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Ông Nguyễn Văn M, Vi Văn B, Hoàng Văn H đi về quán còn Chu Văn H, Chu Văn G, Chu Văn H1 vẫn tiếp tục ngồi lại uống rượu. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 02/5/2021, Chu Văn H rủ Chu Văn G, Chu Văn H1 đến quán M trả tiền và nói chuyện với ông Nguyễn Văn M, Chu Văn G và Chu Văn H1 đồng ý. Khi đi cả nhóm đi bằng xe mô tô của Chu Văn H1, trước đó sườn xe của Chu Văn H1 có 01 (một) gậy bóng chày bằng gỗ, 01 (một) dao nhọn có tra cán bằng tuýp sắt, 01 (một) dao nhọn dài khoảng 35cm (là các hung khí mà Chu Văn G và Chu Văn H1 đã mang theo từ trước khi gặp Chu Văn H để phòng thân nếu bị người khác đánh). Khoảng 10 phút sau, cả nhóm đi đến quán M để xe và hung khí ở

ngoài cổng rồi cả ba cùng đi người không vào trong quán. Lúc này ở trong quán có Nguyễn Thị H (là em gái ruột của ông Nguyễn Văn M) và Vi Văn B, Hoàng Văn H. Chu Văn H hỏi bà Nguyễn Thị H về số tiền còn nợ và hỏi “anh M đâu?” thì bà Nguyễn Thị H bảo “giờ muộn rồi các cháu đi về đi”. Sau đó Chu Văn G, Chu Văn H1 đi trước ra sân, khi Chu Văn H ra khỏi cửa chính phòng khách, nghĩ cay cú và bức tức ông Nguyễn Văn M nên Chu Văn H nói “Anh em đập nát hết đi”. Nghe Chu Văn H nói vậy, Chu Văn G cầm gậy bóng chày bằng gỗ đi vào đập 04 phát vào phần kính cường lực cánh cửa chính bên trái phòng khách (hướng từ ngoài vào trong), Chu Văn H cầm một đoạn ống nhựa đập cùng Chu Văn G và dùng tay giật mạnh cánh cửa từ phải qua trái, từ trong ra ngoài. Lúc đó Chu Văn H1 đang đứng ở ngoài cổng, mặc dù không nghe thấy Chu Văn H nói nhưng do thấy Chu Văn G, Chu Văn H cầm hung khí đập cánh cửa nên cũng cầm dao nhọn có tra cán bằng tuýp sắt đi từ ngoài cổng vào đập một phát làm phần kính cường lực cánh cửa chính bên trái bị vỡ, Chu Văn H dùng tay giật cánh cửa lần hai làm phần kính rơi rụng khỏi vị trí. Ngay sau đó thấy hành vi không đúng thì Chu Văn H1 can ngăn và kéo Chu Văn H đi ra cổng, còn Chu Văn G lấy một viên gạch bê tông (ba banh) ném vỡ cánh cửa kính cường lực bên phải và kéo đồ xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 143.96 của Hoàng Văn H để ở sân. Sau khi cất con dao có tra tuýp sắt, Chu Văn H1 một tay kéo Chu Văn H, một tay đẩy Chu Văn G khuyên ngăn hai người ra về nhưng không được. Lúc này, Chu Văn H cùng Chu Văn G tiếp tục đập phá, Chu Văn G dùng gậy sắt, chấu hoa đập vào đầu, yếm xe mô tô biển kiểm soát: 12L1 - 143.96 và vào trong nhà đập vỡ 02 (hai) ô kính cửa phòng hát, vỡ 03 (ba) mặt bàn bằng kính, vỡ 01 (một) bộ ấm chén, 01 (một) phích nước, ném vỡ 01 (một) ti vi treo tường, ném vỡ 01 (một) bình rượu chuối, đập vỡ 01 (một) con mèo bằng sứ. Chu Văn H đập vỡ bóng đèn treo cổng, cùng Chu Văn G đập vỡ mặt bàn kính, dùng chân đạp, tay đẩy làm đổ vỡ bình thủy tinh đựng rượu. Trong lúc đập phá tài sản Chu Văn H, Chu Văn G liên tục chửi ông Nguyễn Văn M và thách thức ông Nguyễn Văn M ra gặp. Sau khi đập phá được khoảng 10 phút thì Chu Văn H, Chu Văn G dừng lại rồi cùng Chu Văn H1 đi xe mô tô về nhà. Quá trình Chu Văn H và Chu Văn G đập phá tài sản tại quán, Chu Văn H1 liên tục ngăn cản nhưng đều không được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 15/KL - HĐĐGTS ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Giá trị các tài sản bị thiệt hại trong vụ Hủy hoại tài sản xảy ra ngày 02/5/2021 tại quán M địa chỉ Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là 11.020.000 đồng (mười một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó:

Tài sản bị hư hỏng tổng trị giá là 4.040.000 đồng (bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) gồm: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát: 12L1 - 143.96 (cánh yếm bên phải bị vỡ: Thiệt hại 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng), chắn bùn phía trước bị vỡ: Thiệt hại 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng), đèn pha phía trước bị vỡ bên trong: Thiệt hại 550.000

đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng); kính cường lực 02 cánh cửa chính: Thiệt hại 2.500.000 đồng (hai triệu, năm trăm nghìn đồng); hai ô kính cửa phòng hát: Thiệt hại 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tài sản bị hủy hoại tổng trị giá 6.980.000 đồng (sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) gồm: Ti vi nhãn hiệu LG 40 inch: Thiệt hại 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm nghìn đồng); ba mặt bàn kính: Thiệt hại 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng); chậu hoa bằng sứ cao 20cm rộng 40cm: Thiệt hại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); chậu hoa bằng sứ cao 50cm rộng 20cm: Thiệt hại 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); đèn treo cổng: Thiệt hại 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); con mèo bằng sứ: Thiệt hại 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng); một phích + một bộ ấm chén: Thiệt hại 260.000 đồng (hai trăm sáu mươi nghìn đồng); bình đựng rượu bằng thủy tinh loại 20 lít: Thiệt hại 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng); bình đựng rượu bằng nhựa loại 20 lít: Thiệt hại 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) .

Tại cơ quan điều tra Chu Văn H, Chu Văn G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã nêu

Tại Bản cáo trạng số 31/CT- VKSLB, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn G về tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố, về bồi thường dân sự đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị hại; bị hại bà Nông Thị H trình bày về bồi thường dân sự đã thỏa thuận xong, bà đã nhận tiền bồi thường là 78.000.000 đồng (bảy mươi tám triệu đồng), bà không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm, về hình phạt đề nghị xử lý nghiêm các bị cáo. Các bị cáo, bị hại đề nghị ghi nhận việc thỏa thuận bồi thường dân sự do đã thực hiện xong.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn G phạm tội Hủy hoại tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chu Văn H; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chu Văn G; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Chu Văn H 15 tháng (mười lăm tháng) đến 18 tháng (mười tám tháng) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2021; xử phạt bị cáo Chu Văn G 09 tháng (chín tháng) đến 12 tháng (mười hai tháng) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo, gia đình các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu

Văn H1 và người bị hại bà Nông Thị H, anh Hoàng Văn H. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng vì đã bị hủy hoại hoàn toàn và không có giá trị. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Vi Văn B và bị hại anh Hoàng Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Chu Văn H1 nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và có đơn xin vắng mặt, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 02/5/2021, tại quán Karaoke M thuộc Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chu Văn H, Chu Văn G đã thực hiện hành vi dùng gậy bóng chày, tuýp sắt, dao, gạch bê tông đập phá tài sản của gia đình bà Nông Thị H gây thiệt hại 10.070.000 đồng (mười triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) và xe mô tô biển kiểm soát 12L1 - 143.96 của anh Hoàng Văn H gây thiệt hại 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 11.020.000 đồng (mười một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó tài sản bị hư hỏng giá trị là 4.040.000 đồng (bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), tài sản bị hủy hoại giá trị là 6.980.000 đồng (sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Do một hành vi không thể truy tố hai lần, giá trị tài sản bị hủy hoại lớn hơn giá trị tài sản bị hư hỏng. Đối với Chu Văn H1 không trực tiếp tiếp nhận lời nói của Chu Văn H nhưng khi thấy Chu Văn G cầm gậy gỗ đập cánh cửa bên trái, nghĩ là xảy ra đánh nhau nên Chu Văn H1 cũng cầm dao nhọn có tra cán bằng tuýp sắt đi vào và đập vỡ phần kính cường lực tại cánh cửa chính bên trái, sau đó thấy hành vi của bản thân không đúng nên Chu Văn H1 đã dừng lại, không tham gia đập phá tài sản, đồng thời liên tục can ngăn không cho Chu Văn H và Chu Văn G đập phá. Thời điểm Chu Văn H1 dừng hành vi đập phá và can ngăn Chu Văn H, Chu Văn G thì chỉ có

phần kính cường lực cánh cửa chính bên trái bị vỡ thiệt hại là 1.250.000 đồng (một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng), các tài sản bị thiệt hại sau đó là do Chu Văn H và Chu Văn G gây ra. Hành vi của Chu Văn H1 là tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội và Chu Văn H1 phải chịu trách nhiệm về thiệt hại tài sản do mình gây ra là cánh cửa chính bên trái trị giá 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự trị giá tài sản bị hủy hoại phải từ 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là có cơ sở. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Chu Văn H và Chu Văn G phạm tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi dùng dùng gậy bóng chày, tuýp sắt, dao, gạch bê tông đập phá tài sản của các bị hại bà Nông Thị H và anh Hoàng Văn H, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó.

[5] Để cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân, vai trò của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do từng bị cáo gây ra.

[6] Đối với bị cáo Chu Văn H: Ngày 05/3/2005 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử lý hành chính phạt cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương tích; ngày 28/8/2006 bị Tòa phúc thẩm tại Hà Nội Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 07 năm tù về tội: Hiếp dâm (ngày 17-01-2009 bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án). Đây không phải là tiền án, tiền sự nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số Bản án số 06/2018/HS-ST ngày 05/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt Chu Văn H 03 (ba) năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tính đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo Chu Văn H chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm. Do đó, bị cáo Chu Văn H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với bị cáo Chu Văn G: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Các bị cáo và gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mặc dù đã được can ngăn kịp thời nhưng các bị cáo không dừng lại mà vẫn cố ý thực hiện hành vi hủy hoại tài sản đến cùng, thể hiện sự manh động, coi thường pháp luật gây lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân, giá trị tài sản mà các bị cáo gây thiệt hại là 11.020.000 đồng (mười một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) trên mức khởi điểm giá trị tài sản bị hủy hoại theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), do vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phù hợp với hành vi các bị cáo đã gây ra, nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Bị cáo Chu Văn H là người có vai trò khởi xướng và tích cực trực tiếp thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, lại là người có nhân thân không tốt, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” nên thời gian cách ly phải nhiều hơn bị cáo Chu Văn G là người giúp sức, trực tiếp thực hiện hành vi hủy hoại tài sản.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo, về việc xử lý vật chứng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo, gia đình các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Văn H1 và người bị hại bà Nông Thị H, anh Hoàng Văn H. Các bị cáo và anh Chu Văn H1 đã tự nguyện liên đới bồi thường xong cho người bị hại bà Nông Thị H tổng số tiền là 78.000.000 đồng (bảy mươi tám triệu đồng), các bị cáo và anh Chu Văn H1 đã tự nguyện liên đới bồi thường xong cho người bị hại anh Hoàng Văn H tổng số tiền là 2.385.000 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng)

[12] Xử lý vật chứng: Do các vật chứng đã bị hủy hoại hoặc không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy: 01(một) thanh kim loại dạng ống bị gãy gập một đoạn, dài 106cm, đầu to có bọc nhựa màu xanh, đường kính 4,3cm, đầu nhỏ đường kính 02cm; 01 (một) thanh kim loại dạng ống dài 63cm, đường kính 02cm, một đầu nham nhỡ; 01(một) cán nhựa màu xanh dài 60cm, đường kính đầu to 04cm, đầu nhỏ 2,5cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn (hình dạng gậy bóng chày) dài 47cm, màu nâu, đường kính đầu to 05cm, đầu nhỏ gậy nham nhỡ; 01

(một) đoạn gậy gỗ tròn (hình dạng phần đầu tay cầm gậy bóng chày) dài 17,5cm, màu nâu, đường kính 4,5cm, một đầu gậy nham nhỡ; 01 (một) điều cày (ống điều hút thuốc lòn bằng tre) dài 65cm, đường kính 4,5cm có bọc lớp đồng, một đầu bị vỡ nham nhỡ; 01 (một) viên gạch bê tông diện 14 x 17,5 x 33cm; 01 (một) ti vi nhãn hiệu LG màu đen, màn hình chính giữa bị vỡ; 01 (một) mẫu kính cửa kích thước: 04 x 1,5cm dày 01cm (trong suốt); 01 (một) mẫu kính bàn màu đen kích thước: 10 x 05cm, dày 07mm theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[13] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[14] Đối với 01 con dao nhọn dài khoảng 35cm và phần lưỡi dao gắn vào phần ống sắt mà các bị cáo mang theo từ đầu sử dụng đập phá tài sản, quá trình đập phá tài sản phần lưỡi dao bị gãy rời ra, các bị cáo khai nhận sau khi thực hiện hành vi đập phá đã bỏ lại tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

[15] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[16] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chu Văn H;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Chu Văn G.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Chu Văn H và Chu Văn G phạm tội Hủy hoại tài sản.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Chu Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Chu Văn G 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo, gia đình các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Văn H1 và người bị hại bà Nông Thị H, anh Hoàng Văn H. Các bị cáo, gia đình các bị cáo và anh Chu Văn H1 đã tự nguyện liên đới bồi thường xong cho người bị hại bà Nông Thị H tổng số tiền là 78.000.000 đồng (bảy mươi tám triệu đồng), anh Hoàng Văn H tổng số tiền là 2.385.000 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

4. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) thanh kim loại dạng ống bị gãy gập một đoạn, dài 106cm, đầu to có bọc nhựa màu xanh, đường kính 4,3cm, đầu nhỏ đường kính 02cm; 01 (một) thanh kim loại dạng ống dài 63cm, đường kính 02cm, một đầu nham nhở; 01(một) cán nhựa màu xanh dài 60cm, đường kính đầu to 04cm, đầu nhỏ 2,5cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn (hình dạng gậy bóng chày) dài 47cm, màu nâu, đường kính đầu to 05cm, đầu nhỏ gãy nham nhở; 01 (một) đoạn gậy gỗ tròn (hình dạng phần đầu tay cầm gậy bóng chày) dài 17,5cm, màu nâu, đường kính 4,5cm, một đầu gãy nham nhở; 01 (một) điều cày (ống điều hút thuốc lào bằng tre) dài 65cm, đường kính 4,5cm có bọc lớp đồng, một đầu bị vỡ nham nhở; 01 (một) viên gạch bê tông diện 14 x 17,5 x 33cm; 01 (một) ti vi nhãn hiệu LG màu đen, màn hình chính giữa bị vỡ; 01 (một) mẫu kính cửa kích thước: 04 x 1,5cm dày 01cm (trong suốt); 01 (một) mẫu kính bàn màu đen kích thước: 10 x 05cm, dày 07mm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02-8-2021).

5. Án phí: Các bị cáo Chu Văn H, Chu Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại bà Nông Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Hoàng Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Chu Văn H1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tuyết Mai

